

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**  
Số 362/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Kon Tum, ngày 28 tháng 4 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **Về việc ban hành Danh mục lĩnh vực và địa bàn ưu đãi xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 và Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 26/TTr-SKHĐT ngày 30 tháng 3 năm 2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục lĩnh vực và địa bàn ưu đãi xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Trong quá trình thực hiện, danh mục này sẽ được sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực hiện xã hội hóa của Trung ương và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**Điều 2.** Các Giám đốc Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, KT5, NNTN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

UBND HUYỆN NGỌC HỒI  
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

Số: 49 /SY-VP

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngọc Hồi, ngày 02 tháng 6 năm 2017

*Nơi nhận:*

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CVP, các PVP;
- Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hóa và Thông tin, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kinh tế và Hạ tầng;
- Trung tâm GDNN&GDTX huyện;
- Chi cục Thuế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TH.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Tài Thanh



## PHỤ LỤC

Danh mục lĩnh vực ưu đãi xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND  
ngày 28/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### A. DANH MỤC LĨNH VỰC ƯU ĐÃI XÃ HỘI HÓA.

#### I. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo:

- Trường mầm non.
- Trường tiểu học.
- Trường trung học cơ sở.
- Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Trung tâm ngoại ngữ - tin học.
- Trung tâm kiểm định chất lượng đào tạo (*Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề và giáo dục phổ thông*).
- Trung tâm hỗ trợ đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực.
- Trường cao đẳng, đại học.
- Cơ sở dịch vụ nhà ở, dịch vụ ăn uống cho học sinh, sinh viên.
- Cơ sở sản xuất trang thiết bị, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em.

#### II. Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (*dạy nghề*):

- Trường cao đẳng; trường trung cấp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.
- Cơ sở dạy nghề cho người khuyết tật.

#### III. Lĩnh vực y tế:

- Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (*Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám đa khoa; Bệnh viện chuyên khoa, Bệnh viện đa khoa*).
- Dịch vụ y tế dự phòng.
- Dịch vụ Dân số và Kế hoạch hóa gia đình.
- Dịch vụ điều trị các chất gây nghiện.
- Cơ sở bảo trợ xã hội.

#### IV. Lĩnh vực văn hóa, thể dục - thể thao:

- Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, gồm: Rạp chiếu phim; Trung tâm văn hóa các huyện; trung tâm văn hóa các xã, phường, thị trấn; nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố.
- Hệ thống thể dục - thể thao các cấp, gồm: Hệ thống sân vận động; nhà thi đấu thể thao; nhà luyện tập thể dục, thể thao; bể bơi; công viên.

- Hệ thống nhà văn hóa, thể thao tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

#### V. Lĩnh vực môi trường:

- Xử lý nước thải sinh hoạt tập trung có công suất thiết kế từ 2.500m<sup>3</sup> nước thải trở lên trong một ngày đêm đối với khu vực đô thị từ loại IV trở lên.
- Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn thông thường tập trung.
- Xử lý chất thải nguy hại, đồng xử lý chất thải nguy hại.
- Xử lý, cải tạo các khu vực môi trường bị ô nhiễm tại các khu vực công cộng.
- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường các khu, cụm công nghiệp làng nghề.
- Di dời, chuyển đổi hoạt động của cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.
- Quan trắc môi trường.
- Dịch vụ hỏa táng, điện táng.
- Giám định thiệt hại về môi trường; giám định sức khỏe môi trường; giám định về môi trường đối với hàng hóa, máy móc, thiết bị công nghệ.
- Sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường được nhà nước bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền sáng chế hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích.
- Sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường gắn Nhãn xanh Việt Nam; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận.
- Sản xuất nhiên liệu sinh học được chứng nhận hợp quy; than sinh học; năng lượng từ sử dụng sức gió, ánh sáng mặt trời và các dạng năng lượng tái tạo khác.
- Sản xuất, nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện chuyên dùng sử dụng trực tiếp trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải; quan trắc và phân tích môi trường; sản xuất năng lượng tái tạo; xử lý ô nhiễm môi trường; ứng phó, xử lý sự cố môi trường.
- Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của cơ sở thân thiện với môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường chứng nhận nhãn sinh thái.

#### VI. Lĩnh vực giám định tư pháp:

- Lĩnh vực về tài chính, ngân hàng.
- Lĩnh vực xây dựng.
- Lĩnh vực cổ vật, di vật.
- Lĩnh vực bản quyền tác giả.

#### B. DANH MỤC ĐỊA BÀN ỦU ĐÃI XÃ HỘI HÓA.

Các huyện: Đăk Glei, Ngọc Hồi, Đăk Tô, Tu Mơ Rông, Đăk Hà, Sa Thầy, Ia H'Drai, Kon Rẫy, Kon Plông và thành phố Kon Tum.